

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

Số 257 Trần Quang Khải, phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020



Lạng Sơn, tháng 04 năm 2021

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty	4
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	6
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	7
5. Chiến lược, định hướng phát triển	13
6. Các rủi ro	14
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	16
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	16
2. Tổ chức và nhân sự	17
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	27
4. Tình hình tài chính	27
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	28
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	30
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	31
1. Đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh	31
2. Tình hình tài chính	32
II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	34
1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	34
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc	34
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	35
III. QUẢN TRỊ CÔNG TY	35
1. Hội đồng quản trị.....	35
2. Ban Kiểm soát	39
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	40
IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	43
1. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ	43
2. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ.....	44
3. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	44

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Cơ cấu Doanh thu thuần	16
Bảng 2: Cơ cấu chi phí	16
Bảng 3: Danh sách Giám đốc và các cán bộ quản lý	17
Bảng 4: Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2019	25
Bảng 5: Tình hình tài chính	27
Bảng 6: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	27
Bảng 7: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 2020	28
Bảng 8: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm/2020	29
Bảng 9: Tình hình tài sản của Công ty	32
Bảng 10: Tình hình nợ phải trả của Công ty	32
Bảng 11: Kế hoạch phát triển của Công ty	33
Bảng 12: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị	35
Bảng 13: Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát	39

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	7
--	---

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	: Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Giấy CNĐKDN số	: 4900219747 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 10/04/2009, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 10/4/2020
Vốn điều lệ theo GDKD	: 12.074.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	: 12.074.000.000 đồng
Địa chỉ	: Số 257 Đường Trần Quang Khải, Phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn
Số điện thoại	: 0205.3811605
Số fax	: 0205.3812930
Website	: http://quanlyxaydunggiaothonglangson.com/
Mã cổ phiếu	: QLD

2. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty

1962	Đoạn Quản lý đường bộ Lạng Sơn – tiền thân Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn được thành lập.
4/1962 -1975	Nhiệm vụ của Đoạn Quản lý đường bộ lúc này là phối hợp với lực lượng thanh niên xung phong, với các đơn vị trong ngành và nhân dân địa phương: Đảm bảo giao thông, phục vụ chiến đấu, với khẩu hiệu "Địch phá, ta sửa, ta đi". Kết quả là đã làm nhiều đường ngầm, đường tránh, đường phụ, cầu phao, bèn phà đã được xây dựng bằng đúng vật liệu địa phương như: Tre, gỗ, luồng... Những công trình trọng điểm như: Ngầm Gốc Hồng (Hữu Lũng); ngầm Thác Trà (thị xã Lạng Sơn), phà Pò Lợi, ngầm Pò Lợi (Lộc Bình); cầu phao, cầu phà Mẹt (Hữu Lũng); cầu Phao (Tu Đôn); phà Bản Trại (Tràng Định); cầu cáp + phà

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

	Kỳ Lừa...
1976-1985	<p>Sau khi chiến tranh, các đơn vị của Đoàn quản lý đường bộ được ngành Giao thông vận tải Lạng Sơn giao nhiệm vụ phối hợp với các đơn vị trong ngành. Tập trung khắc phục lại hệ thống cầu, cống, đường sá ở 2 tuyến QL. 4A và QL.4B cũng như các tuyến đường Địa phương của 5 huyện biên giới và Thị xã Lạng Sơn (nay là thành phố Lạng Sơn).</p> <p>Đoạn Quản lý đường bộ đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo trì đường bộ, thực hiện tốt công tác sửa chữa tập trung, sửa chữa vừa. Đặc biệt là quản lý hệ thống cầu Kỳ Lừa, cầu tràn Văn Mịch, cầu tràn Na Sâm , cầu tràn Pò Lọi và một số cầu dầm I mặt bê tông lắp ghép trên tuyến QL4A, QL4B để phục vụ phát triển kinh tế văn hoá xã hội , an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn</p>
1986-9/2002	<p>Đoạn có chức năng nhiệm vụ: Công tác quản lý và duy tu bảo dưỡng thường xuyên, xây dựng các công trình giao thông nhỏ và vừa, đảm bảo giao thông mọi tình huống, đảm bảo giao thông mọi tình huống. Cơ sở hạ tầng được giao quản lý: 406Km đường Quốc lộ, 215Km đường địa phương, Quản lý các thiết bị phòng hộ ATGT bao gồm: 20.000 cọc tiêu, 947 biển báo các loại, 412 cột Km, 166m dài hộ lan, 114 kè với tổng chiều dài 4.100m. Hoạt động sản xuất của đơn vị đã được phát triển, nâng tổng giá trị bình quân những năm 1986 từ 2,8 tỷ lên 6,2 tỷ. Năm 1998 đến năm 2003 đạt 8,9 tỷ đồng nhiều tập thể cá nhân được khen thưởng.</p>
Tháng 10/2002 đến tháng 3/2009	<p>Chuyển đổi từ Đoàn Quản lý đường bộ thành Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn. Nhiệm vụ chủ yếu của Công ty lúc này: Quản lý nhà nước về các Công trình giao thông cầu, đường bộ. Bảo vệ hành lang đường bộ và các tuyến được bộ giao thông vận tải uỷ thác và các tuyến giao thông tỉnh lộ được UBND tỉnh Lạng Sơn giao, bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ được giao, sửa chữa vừa và nhỏ các công trình giao thông, đảm bảo giao thông trên tuyến được giao</p>
Tháng 4/2009	<p>Thực hiện theo QĐ số 2436/QĐ-UBND ngày 12/11/2008 của UBND tỉnh Lạng Sơn, Công ty QL & SCĐB Lạng Sơn tiến</p>

<p><i>đến nay</i></p>	<p>hành cổ phần hoá Công ty theo phương án nhà nước chiếm 51% cổ phần chi phối. Ngày 10/4/2009 Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 12.074.000.000 đồng, nhà nước chiếm giữ số vốn trên 73,33 % vốn điều lệ trong toàn Công ty. Công ty được cấp Giấy Chứng nhận ĐKDN số 4900219747 do Phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 10 tháng 04 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 10 tháng 4 năm 2020 với số vốn điều lệ là 12.074.000.000 đồng.</p> <p>Tháng 12/2019, Công ty thực hiện thoái vốn theo quyết định số 1232/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020. Từ tháng 12/2020 đến nay, cổ đông Nhà nước chiếm giữ 36% vốn Điều lệ Công ty.</p> <p>Nhiệm vụ chủ yếu vẫn là do nhà nước giao quản lý và bảo trì đường bộ và ĐBGT trong mọi tình huống. Ngoài ra Công ty đăng ký mở rộng ngành nghề kinh doanh để tăng cường sự cạnh tranh trong lĩnh vực SXKD và hỗ trợ cho nhiệm vụ công ích trong quản lý, sửa chữa cầu đường, ĐBGT trên các tuyến được giao.</p>
<p>22/09/2017</p>	<p>Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số 182/2017/GCNCP-VSD.</p>

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính:

- Đầu tư, xây dựng các công trình giao thông, dân dụng, điện, thủy điện;
- Quản lý, bảo trì cơ sở hạ tầng đường bộ, Tổ chức thu phí đường bộ;
- Khai thác, sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng, Sản xuất bê tông đúc sẵn, bê tông nhựa;
- Sửa chữa xe máy, thiết bị thi công;
- Gia công cầu thép và các sản phẩm cơ khí;
- Kinh doanh vận tải bằng đường bộ,...

1101 2 0 0 0 1011

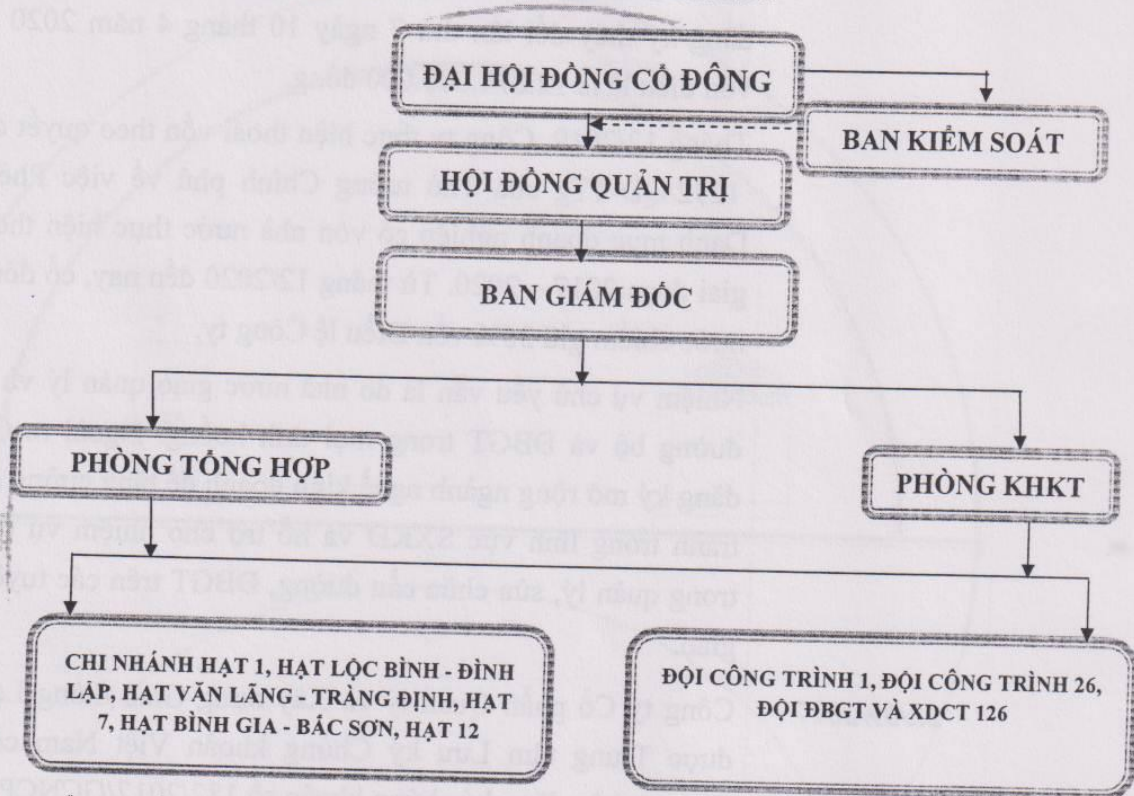
- **Địa bàn kinh doanh:**

Trên địa bàn Tỉnh Lạng Sơn và các tỉnh lân cận.

4. **Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

✦ **Mô hình quản trị**

Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc.



Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

(Nguồn: Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

Để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, Công ty đã tổ chức bộ máy chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm quyền hạn như sau:

- ❖ **Đại hội đồng cổ đông:** Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo.
- ❖ **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của

Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác.

- ❖ **Ban Kiểm soát:** Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
- ❖ **Ban Giám Đốc:** Điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Các Phòng ban nghiệp vụ, Bộ phận sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ **Phòng Tổng hợp**

Chức năng

- Tổng hợp và tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và tổ chức thực hiện các việc trong lĩnh vực tổ chức lao động, quản lý và bố trí nhân lực, bảo hộ lao động, chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe cho người lao động, bảo vệ quân sự theo luật và quy chế công ty. Thu thập, xử lý thông tin và chọn lọc thông tin cung cấp cho lãnh đạo từ đó đề xuất phương án cho lãnh đạo lựa chọn và quyết định.
- Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận trong Công ty thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế Công ty.
- Làm đầu mối liên lạc cho mọi thông tin của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.
- Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty về công tác Tài chính - Kế toán.
- Phân tích tài chính, số liệu kế toán để cung cấp cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty có những quyết định phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, hiệu quả kinh doanh và tăng lợi nhuận;
- Đề xuất các biện pháp huy động vốn cho sản xuất kinh doanh; quản lý sử dụng vốn có hiệu quả, bảo đảm nhu cầu vốn kinh doanh và bảo toàn được vốn;
- Giám sát tài chính trong toàn Công ty;
- Lập báo cáo tài chính cung cấp cho cổ đông, các nhà đầu tư, nhà nước theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty;

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế toán quản trị trong doanh nghiệp phục vụ việc điều hành, kiểm tra và ra các quyết định kinh tế - tài chính của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

Nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện công tác hành chính quản trị trong Công ty gồm: Công tác văn phòng; văn thư, lưu trữ; quản lý con dấu, lưu giữ tài liệu, kỹ vật; quản lý tài sản, trang thiết bị; bảo vệ bảo đảm an toàn cơ quan; xây dựng cơ quan an toàn văn hoá; tuyên truyền phổ biến pháp luật; vệ sinh các khu vực chung, các phòng Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc; tổ chức thực hiện công tác khánh tiết hội họp; quản lý phương tiện và phân công lái xe phục vụ công tác và sản xuất;
- Thực hiện các công tác liên quan đến tổ chức và nhân sự; quản lý và thực hiện đào tạo và tuyển dụng cán bộ; quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ cán bộ trong suốt quá trình hoạt động;
- Quản lý, theo dõi và thực hiện công tác liên quan chế độ chính sách đối với CBCNV như: diễn biến lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; bảo hiểm con người, khám sức khoẻ định kỳ, công tác AT-VSLĐ;
- Theo dõi, thực hiện mua sắm thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác hành chính, quản trị của công ty (Không bao gồm vật tư, máy móc phục vụ sản xuất);
- Theo dõi, tham mưu về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của Công ty theo quy định của Đảng và Nhà nước;
- Là đầu mối phục trách và theo dõi công tác lương, thi đua khen thưởng trong công ty, lập hồ sơ đề xuất khen thưởng, kỷ luật CBCNV;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác có tính đột xuất theo lệnh của Chủ tịch hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.
- Quản lý nguồn vốn ổn định cho hoạt động và phát triển Công ty, đáp ứng nhu cầu mua vật tư, dịch vụ và trả lương cho người lao động;
- Việc huy động vốn phải có hiệu quả, chi phí vay thấp nhất: Vay ngân hàng, cá nhân phù hợp với nhu cầu kinh doanh và phải đảm bảo sinh lời, hoàn trả được vốn;
- Tổ chức phân tích hiệu quả dự án đầu tư chiều sâu để đề xuất, kiến nghị Lãnh đạo Công ty có quyết sách đầu tư hợp lý, đúng hướng;
- Tổ chức phân tích tài chính, phân tích hoạt động kinh tế cho việc lập kế hoạch tài chính dài hạn, ngắn hạn của Công ty;
- Tổ chức công tác hạch toán kế toán toàn Công ty;
- Thu thập, xử lý thông tin kế toán theo chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam;
- Hướng dẫn cá nhân, phòng Chi nhánh trực thuộc việc nhận, lập, luân chuyển,

quản lý, lưu trữ chứng từ kế toán; Lập đầy đủ sổ sách kế toán; Lập báo cáo tài chính để gửi đúng thời hạn theo quy định;

- Kiểm tra, giám sát các khoản thu - chi tài chính; các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ; kiểm tra quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính - kế toán; Báo cáo kịp thời và đề xuất biện pháp xử lý các hành vi vi phạm chế độ tài chính - kế toán trong đơn vị cho Chủ tịch hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và các cơ quan quản lý doanh nghiệp (HĐQT, cơ quan cấp giấy phép đăng ký kinh doanh, cơ quan tài chính nhà nước...);

- Tính toán, trích nộp đầy đủ các khoản nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước;
- Bảo quản, lưu trữ, giữ gìn số liệu, tài liệu kế toán theo quy định;
- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán cho nhân viên kế toán và nhân viên trong Công ty có liên quan đến thực hiện chế độ tài chính - kế toán;
- Chủ trì tổ chức việc kiểm kê tài sản hàng năm;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác có tính đột xuất theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

❖ Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật

Chức năng

Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, ba Giám đốc Công ty các nội dung: Tổ chức công tác Quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ, quản lý hồ sơ các dữ liệu cầu đường bộ, các thiết bị phòng hộ trên đường được giao; Công tác ứng cứu đảm bảo giao thông; Lập các báo cáo đột xuất phục vụ công tác quản lý yêu cầu của Công ty;

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty về các nội dung: Về triển khai các nhiệm vụ có liên quan đến công tác kế hoạch sản xuất, lĩnh vực khoa học kỹ thuật, chất lượng sản phẩm. Tham gia đề xuất xây dựng các mô hình, các ngành nghề sản xuất kinh doanh theo đăng ký kinh doanh của công ty theo từng giai đoạn.
- Tham mưu xây dựng phương án mở rộng các ngành nghề kinh doanh khác theo lộ trình mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tham mưu công tác quản lý phương tiện máy móc thiết bị phục vụ khai thác khoáng sản và phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, theo dõi, đề xuất các phương án quản lý và vận hành máy móc thiết bị tại các đơn vị sản xuất.

Nhiệm vụ

Tiếp nhận, nghiên cứu hồ sơ hoàn công và tham gia nghiệm thu các công trình được bàn giao cho Công ty quản lý. Theo dõi và yêu cầu sửa chữa các phát sinh trong quá trình bảo hành để bàn giao chính thức đưa vào khai thác sử dụng cho các Chi nhánh Hạt;

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

Tham gia bàn giao mặt bằng thi công công trình, quản lý và theo dõi các tài sản trên tuyến khi bàn giao cho các đơn vị thi công. Tiếp nhận hồ sơ hoàn công và tham gia nghiệm thu bàn giao công trình do các đơn vị thi công giao lại cho Công ty;

Soạn thảo các hợp đồng kinh tế, các quyết định giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, lập kế hoạch tổng thể của công ty đối với các lĩnh vực Quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ, đảm bảo giao thông khắc phục hậu quả lụt bão;

Đảm nhận thực hiện toàn bộ hồ sơ trong công tác Quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ hàng năm của Công ty, từ khâu lập cập nhật, tổng hợp số liệu hàng tháng, hàng quý, đột xuất khác trên các tuyến đường Trung ương, đường tỉnh để báo cáo Sở Giao thông vận tải phục vụ công tác lập hồ sơ dự toán và thẩm định dự toán sửa chữa thường xuyên khi chủ đầu tư giao đặt hàng trước khi giao cho các Chi nhánh trực thuộc Công ty thực hiện.

Chủ trì công tác nghiệm thu hoàn thành, lập hồ sơ thanh toán với chủ đầu tư, với các Chi nhánh trực thuộc Công ty về công tác Quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ;

Quản lý giấy phép thi công đồng thời theo dõi việc chấp hành các quy định và các điều khoản theo giấy phép thi công trên đường khai thác. Tuyên truyền, vận động các tổ chức cá nhân thực hiện theo quy định trên lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ;

Chỉ đạo các Chi nhánh Hạt phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương để bảo vệ, ngăn chặn và xử lý các vi phạm về trật tự an toàn hành lang đường bộ theo các quy định hiện hành.

Kiểm tra, chỉ đạo lực lượng tuần đường thực hiện nhiệm vụ theo các quy định hoạt động của lực lượng này, xây dựng chế độ làm việc, chế độ báo cáo cụ thể để thống nhất điều hành, kiểm tra giám sát từ cấp Chi nhánh Hạt đến cấp Phòng của Công ty và Sở Giao thông vận tải;

Đôn đốc, giám sát các Chi nhánh trực thuộc Công ty triển khai thực hiện công tác Quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ, công tác đảm bảo giao thông khắc phục hậu quả lụt bão đáp ứng đúng tiến độ, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật theo tiêu chuẩn quy định, kịp thời đề xuất phương án khắc phục khi các Chi nhánh trực thuộc Công ty không đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Thường trực đảm bảo giao thông theo kế hoạch đảm bảo giao thông hàng năm của Công ty theo phương án thống nhất. Chủ trì tổng hợp, báo cáo, tham gia xác minh khối lượng thiệt hại do thiên tai, bão lụt gây ra trên các tuyến đường của Công ty quản lý với Chủ đầu tư, với các bên có liên quan, lập hồ sơ khắc phục hậu quả bão lũ tìm kiếm cứu nạn, đề xuất các giải pháp khắc phục để giao triển khai thực hiện đảm bảo giao thông theo bước 1. Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện đảm bảo giao thông bước 1, thẩm định hồ sơ hoàn công để làm thủ tục thanh toán

với chủ đầu tư và làm hồ sơ thanh toán nội bộ của Công ty. Theo dõi quá trình khai thác sau nghiệm thu đối với công tác này;

Nghiên cứu đề xuất các giải pháp thực hiện đảm bảo giao thông bước 2 trên các tuyến đường được giao quản lý;

Chủ trì đề xuất, cung cấp số liệu phục vụ công tác xây dựng kế hoạch sửa chữa thường xuyên, sửa chữa vừa, sửa chữa lớn, cải tạo điểm đen trên các tuyến đường Trung ương và địa phương từ nguồn vốn ngân sách và các nguồn vốn khác khi chủ đầu tư yêu cầu.

Về công tác quản lý kế hoạch

- Đề xuất và lập kế hoạch tháng, năm và dài hạn về kế hoạch sản xuất, đổi mới công nghệ, đầu tư thiết bị máy móc, kế hoạch nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;
- Thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện KHSX, điều chỉnh tiến độ sản xuất phù hợp với mục tiêu trong từng thời kỳ;
- Theo dõi, quản lý hợp đồng, dự thảo các hợp đồng kinh tế, các quyết định giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đối với các lĩnh vực xử lý điểm đen, các dự án xây lắp khác khi được giao, kịp thời điều chỉnh hợp đồng trong quá trình thực hiện;
- Tham gia nghiệm thu thanh lý hợp đồng kinh tế (có phối hợp với các phòng chức năng) trình lãnh đạo;
- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất của các đơn vị đảm bảo khối lượng, kỹ thuật, chất lượng và tiến độ theo quyết định Công ty giao;
- Chủ trì phối hợp với các bộ phận thực hiện công tác lập hồ sơ đấu thầu; lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc giao.
- Lập kế hoạch chuẩn bị mua vật tư, trang thiết bị, dụng cụ, sửa chữa nâng cấp máy móc thiết bị để thường xuyên đáp ứng yêu cầu sản xuất. Theo dõi xuất, nhập vật tư sản xuất. Quản lý, thực hiện cấp phát, thanh quyết toán nhiên liệu cho các phương tiện, thiết bị phục vụ sản xuất và xe công vụ phục vụ công tác;
- Là đầu mối trong việc tổ chức tiếp thị, mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm;
- Là thành viên các ban: Nghiệm thu thanh toán nội bộ, An toàn vệ sinh lao động, Phòng chống cháy nổ, Ban phòng chống lụt bão tìm kiếm cứu nạn, Hội đồng kiểm kê tài sản, Hội đồng thanh lý tài sản của Công ty..v.v..

Về quản lý kỹ thuật, chất lượng

- Nghiên cứu các quy trình, quy phạm, định mức, đơn giá XDCCB và nắm bắt kịp thời các thông tin tiến bộ khoa học kỹ thuật mới để phổ biến áp dụng trong sản

xuất, kiểm tra việc tuân thủ các quy trình quy phạm ở các bộ phận và đề xuất các phương án tối ưu trong sản xuất.

- Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận sản xuất về tiến độ và chất lượng sản phẩm trong quá trình thực hiện.
- Phối hợp với các bộ phận sản xuất và phòng ban trong Công ty thực hiện các mục tiêu đề ra.

❖ **Các Chi nhánh Hạt: Hạt 1, Hạt Lộc Bình – Đình Lập, Hạt Văn Lãng – Tràng Định, Hạt 7, Hạt Bình Gia – Bắc Sơn, Hạt 12 và các Đội: Đội công trình 1, Đội công trình 26, Đội công trình 126:**

Các Chi nhánh Hạt quản lý đường bộ là đơn vị trực thuộc Công ty có chức năng nhiệm vụ chính yếu là hoạt động công ích, ngành nghề truyền thống. Quản lý, duy tu, sửa chữa cầu đường bộ, bảo vệ hành lang cầu đường bộ, xây dựng các công trình cầu đường bộ, sửa chữa vừa và nhỏ các công trình giao thông, đảm bảo giao thông trên các tuyến đường quản lý.

Ngoài ra được tổ chức sản xuất kinh doanh theo quy định tại Giấy phép đăng ký kinh doanh.

Chi nhánh Đội công trình là đơn vị có nhiệm vụ chủ yếu là sửa chữa vừa, sửa chữa lớn và xây dựng cơ bản tùy theo điều kiện thực tế có thể được giao thêm nhiệm vụ công ích, ngành nghề truyền thống.

✦ **Các Công ty con, công ty liên kết:**

❖ **Công ty con**

Không có.

❖ **Công ty liên kết**

Không có.

5. Chiến lược, định hướng phát triển

- Tận dụng lợi thế về nguồn vốn, nguồn nhân công, quỹ đất; cùng với kinh nghiệm sản xuất kinh doanh dày dặn nhằm tìm kiếm mở rộng những ngành nghề kinh doanh khác, khai thác triệt để các nguồn lực để tăng lợi nhuận cho Công ty.
- Tập trung đầu tư thích đáng kể cả nguồn nhân lực và máy móc thiết bị duy tu cho lĩnh vực sửa chữa thường xuyên với những giải pháp như: Cải tiến kỹ thuật (công nghiệp); cải tiến cơ chế quản lý; tuyển dụng, luân chuyển cán bộ, đào tạo và đào tạo lại lao động để nâng cao năng suất lao động và chất lượng duy tu và bảo đảm giữ được đơn đặt hàng của Nhà nước cho Công ty một cách ổn định, lâu dài.
- Chủ động trong công tác tìm kiếm việc làm, chủ trương nắm vững các mối quan hệ công việc trong địa bàn tỉnh, hướng tới phát triển công việc kinh doanh ra

địa bàn của địa phương khác, mở rộng quy mô hoạt động Công ty ngày càng lớn mạnh.

- Nâng cao chất lượng hoạt động, khẳng định thương hiệu trong kinh doanh. Mục tiêu đưa doanh nghiệp trở thành một trong những Công ty xây dựng có uy tín lớn trong địa bàn tỉnh, từ đó.

- Nâng cao chất lượng lao động thông qua tuyển dụng, đào tạo. Tiến hành kiện toàn lại bộ máy Công ty nhằm đạt được hiệu quả công việc cao nhất.

⚡ Các mục tiêu phát triển bền vững

Từng bước vững chắc đa dạng hóa ngành nghề, đồng thời phải có chính sách nhân sự tốt để tuyển chọn và đào tạo được đội ngũ quản lý và công nhân kỹ thuật trình độ cao, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn, từng ngành nghề.

Phát triển sản xuất kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường, hoàn thành các nghĩa vụ với nhà nước.

6. Các rủi ro

⚡ Rủi ro kinh tế

Năm 2020 ban đầu được dự báo sẽ là một năm khả quan đối với nền kinh tế Việt Nam, các chỉ số vĩ mô sẽ tiếp tục ổn định, lạm phát và tỷ giá vẫn ở mức kiểm soát được trong khi đầu tư vào cơ sở hạ tầng được gia tăng và lãi suất có cơ hội điều chỉnh giảm. Tuy nhiên, dịch chủng mới của virus corona (nCoV) đã ảnh hưởng rất lớn tới toàn nền kinh tế nói chung. Hệ quả không chỉ ảnh hưởng đến du lịch, hàng không, mà hoạt động sản xuất có thể bị trì trệ, thương mại bị hạn chế, kế tiếp là ảnh hưởng xấu lên các ngành nông nghiệp, bán lẻ và dòng vốn đầu tư quốc tế.

Năm 2020, tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 2,91% so với năm trước, đưa Việt Nam vào nhóm nước có tăng trưởng cao nhất thế giới trong bối cảnh dịch COVID-19 ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế. Tuy nhiên, mức tăng GDP 2,91% trong năm nay là mức tăng trưởng thấp nhất của thập kỷ 2011-2020. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, GDP quý 4/2020 tăng 4,48% so với cùng kỳ năm trước. Có được mức tăng trưởng trên là do nhà nước đã kiểm soát chặt chẽ dịch COVID-19, nền kinh tế từng bước hoạt động trở lại trong điều kiện bình thường mới. Hiệp định thương mại tự do Việt Nam và EU có hiệu lực từ ngày 01/08/2020 tạo động lực tăng trưởng cho nền kinh tế. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,69%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 5,60%, khu vực dịch vụ tăng 4,29%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 1,07% so với cùng kỳ năm trước. Trong năm 2020, tăng trưởng kinh

té cho thấy sự ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, phụ thuộc vào diễn biến dịch bệnh. Trong đó, quý 1 tăng 3,68%, quý 2 tăng 0,39%, quý 3 tăng 2,69%, quý 4 tăng 4,48%. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa năm 2020 ước đạt 543,9 tỉ USD, tăng 5,1% so với năm trước, trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 281,5 tỉ USD, tăng 6,5%; nhập khẩu hàng hóa đạt 262,4 tỉ USD, tăng 3,6%. Năm 2020, Việt Nam xuất siêu 19,1 tỉ USD. Bình quân năm 2020 chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 3,23% so với năm 2019.

Sang năm 2021, Việt Nam sẽ phải đương đầu với sự bất ổn của kinh tế toàn cầu; các biến thể COVID-19 và những rủi ro các vụ kiện và phòng vệ thương mại sẽ ảnh hưởng lớn đến kinh tế Việt Nam 2021. Bên cạnh đó, kinh tế thế giới còn rất bất định, rủi ro, thách thức từ bên ngoài vẫn đang hiện hữu; xung đột thương mại giữa các nền kinh tế lớn khiến cho các tập đoàn, doanh nghiệp quốc tế có nhu cầu dịch chuyển địa điểm sản xuất để tránh mức thuế cao. Đây vừa là cơ hội vừa là thách thức đối với Việt Nam.

⚡ **Rủi ro luật pháp**

Là một công ty cổ phần đại chúng đang đăng ký giao dịch trên Hệ thống đăng ký giao dịch Upcom, ngoài việc chịu ảnh hưởng dưới sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán cùng với hệ thống pháp luật chung. Cùng với đó là sự thay đổi về pháp luật, chính sách liên quan tới nguyên vật liệu, công nghệ,... ngành đường bộ, vận tải sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp tới Công ty.

Mặc dù trong những năm qua, Việt Nam đã cố gắng xây dựng một môi trường pháp lý tương đối ổn định, cơ sở pháp lý về hoạt động đặc thù ngành cũng như các quy định trên thị trường chứng khoán cũng được điều chỉnh hoàn thiện hơn, tuy nhiên vẫn còn khá nhiều bất cập và vẫn đang tiếp tục được điều chỉnh đòi hỏi Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo tuân thủ pháp luật.

⚡ **Rủi ro khác**

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty. Bão lớn, hỏa hoạn, động đất có thể gây ảnh hưởng đến các công trình xây dựng như làm chậm tiến độ hoặc gây thiệt hại.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 1: Cơ cấu Doanh thu thuần

STT	Cơ cấu Doanh thu thuần	Năm 2019		Năm 2020	
		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Sản phẩm dịch vụ công ích	33.950	45,64	32.185	51,69
2	Xây lắp, sửa chữa vừa và nhỏ	25.163	33,83	11.388	18,29
3	ĐBGT, sửa chữa công trình bảo lũ	15.053	20,24	18.523	29,75
4	Xây lắp khác	224	0,30	170	0,27
Doanh thu thuần		74.390	100	62.265	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty)

Bảng 2: Cơ cấu chi phí

STT	Cơ cấu chi phí	Năm 2019		Năm 2020	
		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Giá vốn hàng bán	63.705	85,64	53.837	86,46
2	Chi phí tài chính	1.195	1,61	587	0,94
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.018	12,12	7.313	11,75
4	Chi phí khác	117	0,16	157	0,25
Tổng cộng		74.035	99,52	61.894	99,40
Doanh thu thuần		74.390	100	62.265	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty)

2. Tổ chức và nhân sự

✚ Danh sách Ban điều hành

Bảng 3: Danh sách Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Hữu Tuân	Giám đốc (i)	Miễn nhiệm ngày 01/06/2020
2	Vi Văn Dân	Phó Giám đốc	
3	Lê Văn Cử	Phó Giám đốc (ii)	Miễn nhiệm ngày 07/02/2020
4	Lộc Đức Toàn	Phó Giám đốc (iii)	Bỏ nhiệm ngày 01/04/2020
5	Lê Văn Thắng	Phó Giám đốc	
6	Trần Thị Mai Hân	Kế toán trưởng	

(i) Theo quyết định số 33/QĐ-QLXDGT-HĐQT ngày 01/06/2020 của Chủ tịch HĐQT về việc miễn nhiệm Giám đốc Công ty.

(ii) Theo quyết định số 02/QĐ-QLVDGT-TH ngày 06/02/2020 của Chủ tịch HĐQT về việc miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty.

(iii) Theo quyết định số 20/QĐ-QLXDGT-HĐQT ngày 30/03/2020 của Chủ tịch HĐQT về việc bỏ nhiệm Phó Giám đốc.

Sơ yếu lý lịch của thành viên Ban điều hành

1. **Họ và tên** : **Phạm Hữu Tuân**
Số CMND : 082236994 Ngày cấp: 06/06/2015
 Nơi cấp: Lạng Sơn
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 19/08/1979
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Chỗ ở hiện tại : Số 134, đường Đèo Giang, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Ngành Xây dựng cầu đường
Chức vụ hiện nay tại công ty : Chủ tịch HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 434.678 cổ phần, chiếm 36,00% VDL (đại diện vốn UBND tỉnh Lạng Sơn)

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 247.283 cổ phần, chiếm 20,48% vốn điều lệ

Số cổ phần của người có liên quan : 00 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
Từ T9/2005 đến T12/2005	Kỹ sư Giao thông, Công ty CP Xây dựng 668
Từ T1/2006 đến T3/2007	Cán bộ kỹ thuật, Công ty CP Xây dựng 668
Từ T11/2007 đến T12/2008	Nhân viên phòng Khảo sát – Thiết kế, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Giao thông Cửa Đông
Từ T1/2009 đến T12/2009	Phó phòng Khảo sát thiết kế, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Giao thông Cửa Đông
Từ T1/2010 đến T9/2010	Trưởng phòng tư vấn 2, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Giao thông Cửa Đông
Từ T10/2010 đến T12/2010	Phó Giám đốc, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Giao thông Cửa Đông
Từ T1/2011 đến T3/2016	Phó Giám đốc – Kiêm trưởng phòng tư vấn 2, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Giao thông Cửa Đông
T4/2016- T5/2020	Giám đốc CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
T6/2020 - nay	Chủ tịch HĐQT Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

2. **Họ và tên** : Vi Văn Dân

Số CMND : 081005267 Ngày cấp 22/08/2018
: Nơi cấp: Lạng Sơn

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 08/10/1982

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Nùng

Chỗ ở hiện tại : Thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh
: Lạng Sơn

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kỹ thuật xây dựng công trình
: giao thông

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không có

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 24.199 cổ phần, chiếm 2,00% vốn điều
: lệ

Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
Từ T7/2004 đến T8/2005	Nhân viên, Hạt 7 Văn Quan, Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

Từ T9/2005 đến T11/2007	Nhân viên, Hạt 1 Thành phố, Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn.
Từ T12/2007 đến T4/2009	Cán bộ kỹ thuật, Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.
Từ T5/2009 đến T5/2011	Hạt phó, Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.
Từ T6/2011 đến T9/2012	Phó trưởng Chi nhánh phụ trách Hạt 4 Lộc Bình, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.
Từ T10/2012 đến T7/2014	Phó phụ trách Chi nhánh Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.
Từ T8/2014 đến T9/2014	Trưởng Chi nhánh Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.
Từ T9/2014 đến T10/2014	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng Chi nhánh Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.
Từ T11/2014 đến T12/2015	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.
Từ T1/2016 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.

3. Họ và tên : **Lộc Đức Toàn**
Số CMND : 081018051 Ngày cấp: 24/6/2020
 Nơi cấp: Lạng Sơn
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 16/11/1983
Quốc tịch : Việt Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SON

Dân tộc : Tày

Chỗ ở hiện tại : Thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ kỹ thuật xây dựng công trình Giao thông

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 41.297 cổ phần, chiếm 3,42% vốn điều lệ

Số cổ phần của người có liên quan : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
11/2005 đến 02/2006	Thủ việc tại Hạt 9 giao thông huyện Bắc Sơn thuộc Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn.
02/2006 đến 04/2009	Cán bộ kỹ thuật tại Hạt 9 giao thông huyện Bắc Sơn thuộc Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn
04/2009 đến 10/2013	Cán bộ kỹ thuật tại Chi nhánh Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn, Hạt 9 Bắc Sơn.
10/2013 đến 03/2016	Phó phụ trách Chi nhánh Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn, Hạt 9 Bắc Sơn.
T3/2016 đến T4/2016	Phó phụ trách Chi nhánh Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn, Hạt 10 Pác Khuông.
T4/2016 đến T5/2016	Phó phụ trách Chi nhánh Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn, Hạt 8 Bình Gia.
T5/2016 đến	Trưởng chi nhánh Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

T01/2017	Giao thông Lạng Sơn, Hạt 9 Bắc Sơn.
T1/2017 đến T6/2018	Phó phòng KHKT-VT kiêm Trưởng CN Hạt 9 Bắc Sơn
T7/2018 đến T3/2020	Trưởng CN Hạt Bình Gia - Bắc Sơn - Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
T4/2020 đến nay	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn

4. Họ và tên : Lê Văn Thắng

Số CMND : 082331519 cấp ngày 13/04/2015 tại Lạng Sơn

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 30/11/1982

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Chỗ ở hiện tại : Thôn Hoàng Thượng, xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng Cầu đường bộ

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 00 cổ phần

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 78.494 cổ phần, chiếm 6,50% vốn điều lệ

Số cổ phần của người có liên quan : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
Từ T10/2009 đến T12/202014	Nhân viên phòng khảo sát thiết kế, Công ty CP Tư vấn xây dựng giao thông Lạng Sơn.
Từ T1/2015 đến T10/2015	Phó phòng phòng giám sát thi công, Công ty CP Tư vấn xây dựng giao thông Lạng Sơn.
Từ T11/2007 đến T2/2018	Trưởng phòng phòng giám sát thi công, Công ty CP Tư vấn xây dựng giao thông Lạng Sơn.
Từ T3/2018 đến T6/2018	Nhân viên phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.
Từ T7/2018 đến T4/2019	Phó phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.
Từ T5/2019 đến đến hiện tại	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.

5. Họ và tên : **Trần Thị Mai Hân**
Số CMND : 082020866 Ngày cấp: 29/04/2020
Nơi cấp: Lạng Sơn
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 20/9/1972
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Tày
Chỗ ở hiện tại : Số 8 ngõ 34, đường Chùa Tiên, phường Chi Lăng, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
Trình độ chuyên môn : Trung cấp – Kế toán tài vụ
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Trưởng phòng Tài chính – kế toán (Kế toán trưởng)

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 00

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 18.199 cổ phần, chiếm 1,51% vốn điều lệ

Số cổ phần của người có liên quan : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
Từ T9/2009 đến T4/2011	Nhân viên phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T5/2011 đến T10/2011	Phụ trách phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T11/2011 đến T6/2014	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T7/2014 đến T2/2016	Phó phụ trách phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T3/2016 đến T1/2020	Trưởng phòng Tài chính – Kế toán Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T2/2020 đến nay	Trưởng phòng Tổng hợp Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn

✦ Những thay đổi trong Ban điều hành:

Căn cứ theo Quyết định số 33/QĐ-QLXDGT-HĐQT ngày 01/06/2020 của Chủ tịch HĐQT về việc miễn nhiệm Giám đốc Công ty.

Căn cứ theo Quyết định số 02/QĐ-QLVDGT-TH ngày 06/02/2020 của Chủ tịch HĐQT về việc miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

Căn cứ theo Quyết định số 20/QĐ-QLXDGT-HĐQT ngày 30/03/2020 của Chủ tịch HĐQT về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc.

(*) Trường hợp miễn nhiệm

1. Ông Phạm Hữu Tuân

- Chức vụ tại Công ty trước khi miễn nhiệm: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty;
- Chức vụ tại Công ty sau khi miễn nhiệm: Chủ tịch HĐQT
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: Kể từ ngày 01/06/2020

2. Ông Lê Văn Cử

- Chức vụ tại Công ty trước khi miễn nhiệm: Phó Giám đốc Công ty;
- Chức vụ tại Công ty sau khi miễn nhiệm: Không (*Chấm dứt Hợp đồng lao động*)
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: Kể từ ngày 07/02/2020

(*) Trường hợp bổ nhiệm

1. Ông Lộc Đức Toàn

- Chức vụ tại Công ty trước khi bổ nhiệm: Trưởng Chi nhánh Hạt Bình Gia – Bắc Sơn
- Chức vụ được bổ nhiệm: Phó Giám đốc Công ty
- Thời gian bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2020 - 2025
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: Kể từ ngày 01/04/2020.

± Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng 4: Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2020

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1. Phân loại theo trình độ lao động	152	100%
- Thạc sĩ	4	2,6
- Đại học	43	28,3
- Cao đẳng	8	5,3
- Trung cấp	19	12,5
- Sơ cấp nghề	50	33

- Dạy nghề thường xuyên	11	7,2
- Lao động phổ thông	17	11,1
2. Phân theo giới tính	152	100%
- Nam	95	62,5
- Nữ	57	37,5

(Nguồn: Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

❖ **Chính sách đào tạo**

Nhìn chung, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại các đơn vị bạn có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nổi bật của chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

❖ **Chính sách lương thưởng, trợ cấp**

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột suất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2020, Công ty không có đầu tư thực hiện các dự án lớn.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

4. Tình hình tài chính của Công ty

4.1 Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2019 và năm 2020

Bảng 5: Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2019 (triệu đồng)	Năm 2020 (triệu đồng)
1	Tổng giá trị tài sản	59.931	40.174
2	Doanh thu thuần	74.204	62.265
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	405	566
4	Lợi nhuận khác	210	(85,5)
5	Lợi nhuận trước thuế	615	480
6	Lợi nhuận sau thuế	451,5	401
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	2,51%	2,52%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của QLD)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 6: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ NH)	Lần	1,19	1,36
Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,03	1,08
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	78,20	67,55
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	358,77	208,20
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	7,54	7,00
Doanh thu thuần/Tổng TS bình quân	Lần	1,23	1,24
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,61	0,64
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,46	3,07
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,75	1,00
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	0,55	0,91
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	3,74	3,32

(Nguồn: Tính toán dựa trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 1.207.400 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.207.400 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 00 cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông

✚ Cơ cấu cổ đông

Bảng 7: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/03/2021

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ/Vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước	01	434.678	36,00
2	Cổ đông trong nước	162	772.722	64,00

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

2.1	Tổ chức	01	20.600	1,71
2.2	Cá nhân	161	752.122	62,27
3	Cổ đông nước ngoài	00	00	0,00
4	Cổ phiếu quỹ	00	00	0,00
Tổng cộng		207	1.207.400	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Quản lý và xây dựng giao thông Lạng Sơn do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 31/03/2021)

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 8: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/03/2020

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Ủy ban Nhân dân tỉnh Lạng Sơn	Đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn	434.678	36,00%
2	Phạm Hữu Tuân	Số 75A, đường Đèo Giang, P. Chi Lăng, TP Lạng Sơn	247.283	20,48%
3	Lê Văn Thắng	Thôn Hoàng Thượng, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn	78.494	6,50%
Tổng cộng			760.455	62,98%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Quản lý và xây dựng giao thông Lạng Sơn do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 31/03/2021)

Danh sách cổ đông sáng lập:

Công ty không có cổ đông sáng lập.

5.3. Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu

Từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 12.074.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

- a) Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không
- b) Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không

6.2. Tiêu thụ năng lượng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Nguồn năng lượng tiêu thụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu là: điện cho sinh hoạt khối văn phòng.

- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

- c) Báo cáo các sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không

- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) **Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động**

- Số lượng lao động: 152 người

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 5.710.000 đồng/ người/ tháng.

- b) **Chính sách đào tạo**

Nhìn chung, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại các đơn vị bạn có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nổi bật của chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

c) Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng địa phương

Công ty thường xuyên phát động các phong trào từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, giải cứu nông sản.

Các hoạt động hỗ trợ hộ nghèo; đồng bào dân tộc thiểu số được ban lãnh đạo quan tâm và thực hiện một cách thường xuyên, hiệu quả.

6.6. Báo cáo liên quan đến thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của BCKNN

Không.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm, cán bộ công nhân viên trong Công ty đã khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trên các mặt công tác.

Công tác tìm kiếm công ăn, việc làm cho người lao động; mở rộng thị trường được lãnh đạo công ty quan tâm thực hiện.

Các Dự án đầu tư xây dựng được quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt, kịp thời cơ bản các dự án thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ hiệu quả. Công tác duy tu quản lý, sửa chữa cầu đường bộ bước đầu được cải thiện rõ rệt, điểm số từng bước được nâng cao và duy trì; tỷ lệ cơ giới hóa trong thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng ngày càng cao, qua đó đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng công việc; góp phần vào việc thực hiện SXKD đạt hiệu quả, phân vốn Nhà nước tại công ty được bảo toàn.

Tiến hành rà soát lại trụ sở làm việc và ưu tiên những việc cần phải thực hiện trước như trang bị các thiết bị làm việc, cài đặt phần mềm phục vụ công tác lập dự

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

toán, quản lý tài chính. Đưa cơ giới hóa vào công tác duy tu (máy thi công đào rãnh, san gạt lè) nhằm tăng hiệu quả công việc.

Công tác đào tạo nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động được quan tâm thực hiện; Công tác đảm bảo an sinh xã hội cho người lao động được thực hiện đầy đủ, đúng quy định; đời sống người lao động từng bước được nâng lên.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng 9: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2020

TÀI SẢN	31/12/2019 (triệu đồng)	31/12/2020 (triệu đồng)	%2020/2019 (%)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	55.918	36.864	65,93%
Tiền và các khoản tương đương tiền	7.595	7.341	96,66%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	200	/
Các khoản phải thu ngắn hạn	40.449	21.811	52,92%
Hàng tồn kho	7.874	7.512	95,40%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	4.013	3.310	82,48%
Tài sản cố định	2.891	2.807	97,09%
Tài sản dài hạn khác	1.122	503	44,83%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	59.931	40.174	67,03%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của QLD)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng 10: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2019 - 2020

NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2019 (triệu đồng)	31/12/2020 (triệu đồng)	%2020/2019 (%)
A. NỢ PHẢI TRẢ	46.868	27.139	57,91%
I. Nợ ngắn hạn	46.868	27.139	57,91%
1. Phải trả cho người bán ngắn hạn	21.034	11.795	56,08%

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.296	1.691	73,65%
3. Thuế và các khoản phải nộp NN	1.654	1.449	87,61%
4. Phải trả Người lao động	5.607	3.696	65,92%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	97	525	541,24%
6. Phải trả ngắn hạn khác	9.094	2.537	27,90%
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	7.051	5.324	75,51%
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	34	122	358,82%
II. Nợ dài hạn	-	-	/
1. Vay nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	/
2. Dự phòng phải trả dài hạn	-	-	/

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của QLD)

2.2. Những cải tiến về cơ cấu, chính sách quản lý

Rà soát lại các Nội quy, Quy chế để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của công ty tại mọi thời điểm, bố trí sử dụng lao động hiệu quả, rà soát và sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có từ lao động quản lý đến lao động trực tiếp cho phù hợp với tình hình SXKD phức tạp trong năm 2020. Xem xét xây dựng mô hình Công ty ổn định lâu dài về chiều rộng lẫn chiều sâu.

Đề ra các biện pháp thi công hợp lý, khoa học, triệt để tiết kiệm trong hoạt động SXKD, thường xuyên phân tích đánh giá để lãnh đạo Công ty kịp thời có những quyết sách đúng đắn.

Kiểm soát chặt chẽ chi phí bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, chống lãng phí.

2.3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Bảng 11: Kế hoạch phát triển của Công ty

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Năm 2021	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2020
Vốn điều lệ (triệu đồng)	12.074	12.074	100,00%

Doanh thu thuần (triệu đồng)	62.265	62.500	100,38%
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	401	400	99,75%
Tỷ suất LNST/DTT (%)	0,64	0,64	100,00%
Tỷ suất LNST/VĐL (%)	3,32	3,31	99,70%
Cổ tức (%/MG)	2,52	2,52	100,00%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

2.4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a) *Đánh giá liên quan đến chỉ tiêu môi trường:*

Công ty đã tiêu thụ nước, năng lượng một cách tiết kiệm, hiệu quả. Xử lý chất thải tốt không gây ô nhiễm môi trường xung quanh.

b) *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:*

Chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

c) *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:*

Thực hiện tốt công tác an ninh trật tự hỗ trợ người nghèo tại địa phương nơi đơn vị đóng quân; công tác đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện. Duy trì chăm lo động viên tinh thần với đơn vị kết nghĩa, ủng hộ của quỹ người nghèo, lũ lụt ...

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong năm 2020, HĐQT giám sát sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đạt được những kết quả tốt. Ban Giám đốc thực hiện đúng các Nghị quyết do HĐQT đề ra.

Công ty đã tuân thủ các nguyên tắc về vệ sinh an toàn lao động, tiết kiệm nguồn nhiên liệu, thực hiện vệ sinh môi trường đúng và đầy đủ.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc đã bám sát các Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT, linh hoạt trong

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

điều hành để đưa công ty vượt qua được những thử thách khó khăn trong năm 2020.

Luôn thể hiện trách nhiệm cao, thường xuyên bám sát công việc, chỉ đạo sát sao, kịp thời cụ thể, quyết liệt; giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh

Đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT theo đúng chủ trương, định hướng phát triển được thông qua.

Chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp với từng giai đoạn, điều kiện cụ thể. Phát huy mọi tiềm lực sức mạnh của CBCNV để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với những thuận lợi và khó khăn mà Công ty sẽ phải đối mặt trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo nhằm cố gắng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

- Chỉ đạo sát sao hơn nữa đối với hoạt động sản xuất kinh doanh chủ chốt của Công ty như xây dựng, nâng cấp, sửa chữa bảo trì các công trình kỹ thuật dân dụng công nghiệp, giao thông;
- Tiếp tục giám sát, tăng cường trong khâu tiêu thụ sản phẩm nhằm cân bằng giữa sản lượng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.
- Nâng cao và ổn định chất lượng sản phẩm, dịch vụ đáp ứng yêu cầu của thị trường.
- Duy trì bộ máy hoạt động ổn định đạt năng suất, hiệu quả cao.
- Cân đối giữa nguồn thu và chi để đảm bảo dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư mở rộng thị trường.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Bảng 12: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phần sở hữu tính đến ngày 31/03/2021	Số lượng chức danh TV HĐQT do từng TV HĐQT nắm giữ tại các công ty khác
1	Phạm Hữu Tuấn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	20,48%	0

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

2	Lộc Đức Toàn	Thành viên Hội đồng quản trị	3,42%	0
3	Vi Văn Dân	Thành viên Hội đồng quản trị	2,00%	0
4	Trương Văn Trung	Thành viên Hội đồng quản trị	2,07%	0
5	Lê Văn Thắng	Thành viên Hội đồng quản trị	6,50%	0

(Nguồn: Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

± Những thay đổi trong HĐQT

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 187/2020/NQ-QLXDGT-ĐHĐCĐ về việc bầu, miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2029 – 2024:

(*) Trường hợp bổ nhiệm

1. Ông Phạm Hữu Tuấn

- Chức vụ tại Công ty trước khi bổ nhiệm: Thành viên HĐQT
- Chức vụ được bổ nhiệm: Chủ tịch HĐQT
- Thời gian bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2019 – 2024
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: Kể từ ngày 01/06/2020

2. Ông Lộc Đức Toàn

- Chức vụ tại Công ty trước khi bổ nhiệm: Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty
- Thời gian bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2019 – 2024
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: Kể từ ngày 17/06/2020.

(*) Trường hợp miễn nhiệm

- Ông Nguyễn Anh Tuấn

- Không còn đảm nhận chức vụ:
- + Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 01/06/2020;
- + Thành viên HĐQT kể từ ngày 17/06/2020.

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

± Kết quả thực hiện năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

T	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	So sánh với KH năm (%)	So sánh với thực hiện 2019 (%)
1	Doanh thu (triệu đồng)	74.389	62.000	62.265	100,43%	83,70%
2	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	451	400	400,54	100,14%	88,81%
3	Tỷ lệ cổ tức %	2,51	2,50	2,52	100,80%	100,40%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	373,93	330	331,74	100,53%	88,72%
5	Thu nhập bình quân (Triệu/người/tháng)	5,7	5,7	5,71	100,18%	100,18%

Tổng doanh thu năm 2020 đạt 100,43% so với kế hoạch đề ra.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2020

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 05 thành viên. Các thành viên HĐQT hiện nay đa số đều là thành viên kiêm nhiệm chức danh trong Ban Giám đốc của Công ty nên có thuận lợi và thống nhất ý chí và đoàn kết cùng chung vai gánh vác nhiệm vụ chung về sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT đều tuân thủ điều lệ Công ty và quy định của pháp luật, ban hành đầy đủ nghị quyết sát thực tế và giao nhiệm vụ cho ban điều hành triển khai thực hiện; đảm bảo giám sát chặt chẽ, toàn diện hoạt động quản lý điều hành của Ban Giám đốc.

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 8 phiên họp định kỳ và đột xuất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định cần thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Các Nghị quyết, quyết định quan trọng đã được thông qua như sau:

Stt	Số nghị Quyết	Ngày	Nội dung
1	173/2020/NQ-HĐQT	09/01/2020	Kế hoạch chi trả cổ tức giai đoạn 2012-2018
2	Số 02/QĐ-QLXDGT-TH	06/02/2020	Về việc Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Lê Văn Cử
3	Số 175/2020/NQ-HĐQT	09/3/2020	Luân chuyển, điều động và bổ nhiệm cán bộ trong công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

4	Số 177/2020/NQ-HĐQT	16/3/2020	- Chốt ngày tổ chức ĐHĐCĐ - Phân công công việc tổ chức ĐHĐCĐ
5	Số 179/2020/NQ-HĐQT	31/03/2020	Về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
6	Số 20/QĐ-QLXDGT-HĐQT	30/03/2020	Về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc đối với Ông Lộc Đức Toàn
7	181/2020/NQ-HĐQT	15/5/2020	Giao thư ký HĐQT phối hợp phòng Tổng hợp thực hiện các thủ tục chuẩn bị cho việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và đề cử ông Lộc Đức Toàn làm ứng viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024
8	Số 183/2020/NQ-HĐQT	01/06/2020	Về việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty đối với Ông Nguyễn Anh Tuấn; Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với ông Phạm Hữu Tuấn; Thông qua kết quả bầu Chủ tịch HĐQT đối với Ông Phạm Hữu Tuấn.
9	Số 184/QĐ-QLXDGT-HĐQT	01/06/2020	Về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với Ông Phạm Hữu Tuấn
10	189/2020/NQ-HĐQT	18/6/2020	- Mua sắm thiết bị lọc nước công suất lớn phục vụ khối văn phòng - Cơ cấu tinh giản 01 phó phòng Tổng hợp
11	191/2020/NQ-HĐQT	19/10/2020	Tăng cường triển khai công tác sản xuất kinh doanh tại hạt 7 Văn Quan

(Nguồn: Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

Các cuộc họp đều được ghi biên bản, các vấn đề quan trọng đều được HĐQT ra nghị quyết kịp thời phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị đã thực hiện, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc. Giám đốc thường xuyên chủ động báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành. Hội đồng quản trị đã cùng Ban Giám đốc thảo luận, bàn bạc để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

Việc thực hiện chức năng giám sát Ban Giám đốc: Có sự thống nhất giữa HĐQT và Ban điều hành.

Các hoạt động của Ban Giám đốc tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Không có.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Bảng 13: Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu tính đến ngày 31/03/2021	Ghi chú
1	Hoàng Thị Ngu	Trưởng ban	0,22%	
2	Nguyễn Thị Hồng Vân	Thành viên	0,15%	
3	Ngô Minh Hiếu	Thành viên	0,17%	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Các cuộc họp Ban kiểm soát: 04 cuộc họp trong năm 2020

Trong năm Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao đúng theo quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp, bao gồm các nội dung hoạt động sau:

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua;
- Theo dõi, đánh giá tình hình tổ chức thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị;
- Rà soát các quy chế quản lý nội bộ đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế;
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc theo các quy định của Pháp luật và Công ty;
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm;

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

- Kiểm tra quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đối với HĐQT và Ban giám đốc;

- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều hưởng thù lao tại Công ty, định mức chi phí của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định.

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tổng cộng (đồng)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị			
1	Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	125.000.000	Đến ngày 17/06/2020
2	Phạm Hữu Tuấn	Chủ tịch HĐQT	296.500.000	Từ ngày 01/06/2020
3	Vi Văn Dân	Thành viên HĐQT, Phó GD	180.852.000	
4	Trương Văn Trung	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KH-KT	136.729.000	
5	Lộc Đức Toàn	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc	132.793.000	Từ ngày 01/04/2020
6	Lê Văn Thắng	Thành viên HĐQT, Phó GD	181.372.000	
7	Lê Văn Cử	Phó Giám đốc	9.998.000	Đến ngày 07/02/2020
8	Lương Thị Thu	Thư ký HĐQT	49.529.000	Nghi 6 tháng thai sản

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

II	Ban Kiểm soát			
9	Hoàng Thị Ngu	Trưởng BKS	77.201.000	
10	Ngô Minh Hiếu	Thành viên BKS	103.375.000	
11	Nguyễn Thị Hồng Vân	Thành viên BKS	87.059.000	
III	Kế toán trưởng			
	Trần Thị Mai Hân	Trưởng phòng TC-KT	172.582.000	
Tổng Cộng				

(Nguồn: Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, người có liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn

Bảng 14: Thống kê giao dịch của cổ đông nội bộ, người liên quan của người nội bộ và cổ đông lớn

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Ngày bắt đầu – kết thúc giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu trước GD	Số cổ phiếu sở hữu sau GD	Tỷ lệ %	Lý do
I – Giao dịch của cổ đông nội bộ							
1	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	21/02/2020 – 20/05/2020	258.400	0	0%	Bán
2	Phạm Hữu Tuấn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	21/02/2020 – 18/03/2021	155.283	247.283	20,48%	Mua
3	Lê Văn Thắng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám	20/05/2020 – 18/03/2021	31.494	78.494	6,50%	Mua

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

		đốc					
4	Vi Văn Dân	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	20/05/2020 - 18/03/2021	6.199	24.199	2,00%	Mua
5	Trương Văn Trung	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KH	20/05/2020 - 18/03/2021	6.999	24.999	2,07%	Mua
6	Lộc Đức Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	20/05/2020 - 18/03/2021	15.297	41.297	3,42%	Mua
7	Trần Thị Mai Hân	Trưởng phòng TC - KT	20/05/2020 -18/03/2021	4.199	18.199	1,51%	Mua
II – Giao dịch của người có liên quan của người nội bộ							
1	BCH Công đoàn CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn	Tổ chức liên quan của người nội bộ (Ông Vi Văn Dân)	07/04/2020 - 18/03/2021	0	20.600	1,71%	Mua và Bán

III – Giao dịch của cổ đông lớn							
1	Nguyễn Anh Tuấn	Cổ đông lớn	nt	nt	nt	nt	nt
2	Phạm Hữu Tuấn	Cổ đông lớn	nt	nt	nt	nt	nt
3	Lê Văn Thắng	Cổ đông lớn	nt	nt	nt	nt	nt

(Nguồn: Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có.

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Đến thời điểm kiểm toán, chúng tôi không nhận được thư xác nhận công nợ phải thu của ông Phạm Văn Thành với giá trị 263.404.416 VND, trong đó công nợ phải thu khác là: 138.338.729 VND, công nợ tạm ứng là: 125.065.687 VND. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, bổ sung khác, chúng tôi đã không có đủ cơ sở đưa ra ý kiến về tính đúng đắn của khoản công nợ trên cũng như ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tương ứng trên báo cáo tài chính.

Tại thời điểm 31/12/2020, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn chưa tiến hành trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi là: 329.439.180 VND, trong đó: tạm ứng khó thu hồi là 145.000.000 VND, công nợ phải thu khó đòi là: 184.439.180 VND. Nếu thực hiện trích lập khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi nêu trên thì khoản mục “Dự phòng phải thu khó đòi” (mã số 137) trên Bảng cân đối kế toán tăng lên số tiền là 329.439.180 VND. Đồng thời, trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, chỉ tiêu “Chi phí Quản lý doanh nghiệp” sẽ tăng lên số

tiền 329.439.180 VND, chỉ tiêu “Chi phí thuế TNDN hiện hành” và “Lợi nhuận sau thuế” sẽ giảm đi tương ứng.

Tại thời điểm 31/12/2020, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn không tiến hành kiểm kê, đánh giá chi phí sản xuất kinh doanh dở dang. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, bổ sung khác chúng tôi đã không có đủ cơ sở đưa ra ý kiến về tính đúng đắn của khoản mục chi phí này cũng như ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tương ứng trên báo cáo tài chính.

2. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam. Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán 2020 được đăng trên website của Công ty tại địa chỉ <http://quanlyxaydunggiaothonglangson.com/>.

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 04 năm 2021

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD chứng khoán Hà Nội;
- Cổ đông;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.



Phạm Hữu Tuấn